

Số: 417/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 330/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Anh Đặng Đình H, sinh năm 1977; Đăng ký thường trú: 75 N, tổ B, phường Y, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: P405 N, phường N, thành phố Hà Nội;

2. Chị Trịnh Hải Y, sinh năm 1978; Đăng ký thường trú và ở: 75 N, tổ B, phường Y, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 28/11/2002 tại UBND phường T, quận C, thành phố Hà Nội (nay là phường C, thành phố Hà Nội). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và lối sống, tình trạng căng thẳng kéo dài, không thể giải quyết được. Nay anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y có 03 con chung là Đặng Trịnh Hiếu A, sinh ngày 19/05/2003; Đặng Trịnh Hiếu M, sinh ngày 03/11/2013 và Đặng Trịnh Hiếu N, sinh ngày 06/11/2016. Cháu Đặng Trịnh Hiếu A đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y thống nhất thỏa thuận giao cháu Đặng Trịnh Hiếu M và Đặng Trịnh Hiếu N cho chị Trịnh Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu M và cháu N đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Đặng Đình H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét thấy anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được giải quyết việc ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 19/9/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y.

- Về con chung: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y có 03 con chung là Đặng Trịnh Hiếu A, sinh ngày 19/05/2003; Đặng Trịnh Hiếu M, sinh ngày 03/11/2013 và Đặng Trịnh Hiếu N, sinh ngày 06/11/2016. Cháu Đặng Trịnh Hiếu A đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét. Giao cháu Đặng Trịnh Hiếu M và Đặng Trịnh Hiếu N cho chị Trịnh Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu M và cháu N đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đặng Đình H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Đình H và chị Trịnh Hải Y mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm; ghi nhận sự tự nguyện của anh Đặng Đình H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008367 ngày 19/9/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh Đặng Đình H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND phường Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

Chu Thiện Nghĩa